TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*An Lão, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B, địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, Tòa nhà T, số 210 T, phường T, quận H, Hà Nội.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Phú V, nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

2. Bà Hồ Thị N, nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Xóm N, thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất là đến ngày 15 tháng 10 năm 2023, ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền nợ tính đến ngày 18 tháng 8 năm 2023 là 156.751.489 (*một trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm tám mươi chín*) đồng; trong đó, nợ gốc là 155.149.573 (*một trăm năm mươi lăm triệu một trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi ba*) đồng, lãi trong hạn là 1.591.452 (*một triệu năm trăm chín mươi mốt nghìn bốn trăm năm mươi hai*) đồng, nợ lãi quá hạn gốc là 0 (*không*) đồng, nợ lãi chậm trả lãi là 10.464 (*mười nghìn bốn trăm sáu mươi bốn*) đồng, theo Hợp đồng tín dụng số HDTD70A202045 ngày 13 tháng 5 năm 2020 được giao kết giữa Ngân hàng TMCP B với ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N.

Ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD70A202045 ngày 13 tháng 5 năm 2020 nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP B thì lãi suất ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP B theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ theo thời hạn trên thì Ngân hàng TMCP B có có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số số 77, tờ bản đồ 246-D4, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 604381, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H1565/AL ngày 15 tháng 01 năm 2008 mang tên người sử dụng đất ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N, theo Hợp đồng thế chấp số 45/2020/HĐTC/CNHaiPhong-PGDKienAn ngày 13 tháng 5 năm 2020 được giao kết giữa Ngân hàng TMCP B với ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N để thu hồi nợ.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán số nợ thì ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán hết số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP B.

(*Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo Quyết định này*).

Về án phí:

Ông Nguyễn Phú V và bà Hồ Thị N nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.918.787 (*ba triệu chín trăm mười tám nghìn bảy trăm tám mươi bảy)* đồng, được làm tròn là 3.918.700 (*ba triệu chín trăm mười tám nghìn bảy trăm*) đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.430.000 (*bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001519 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Về chi phí tố tụng: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Đạt